

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



NGUYỄN THỊ HỒNG MAI

**KIỂM TRA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TẠI SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ & CHÍNH SÁCH

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ

HÀ NỘI - 2017

TÓM TẮT LUẬN VĂN

1.1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với sự phát triển của đất nước, tỉnh Điện Biên trong những năm qua cũng có đã có nhiều sự thay đổi lớn nhờ việc đầu tư xây dựng cơ bản; bằng sự hỗ trợ của Chính phủ, nhiều công trình, dự án quan trọng có ý nghĩa lớn đã được thực hiện, đi vào hoạt động mang lại lợi ích kinh tế - xã hội. Bên cạnh những kết quả tích cực, thời gian qua công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn còn một số hạn chế. Xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn, tác giả lựa chọn và nghiên cứu đề tài: “*Kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên*” làm đối tượng nghiên cứu luận văn thạc sĩ với mong muốn tìm kiếm được những giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện công tác kiểm tra trong thời gian tới.

2. Tình hình nghiên cứu có liên quan đến Đề tài

Kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB chưa được nhiều tác giả lựa chọn làm đề tài nghiên cứu so với những đề tài khác. Tuy nhiên có thể đề cập đến vấn đề kiểm tra, giám sát vốn đầu tư XDCB của TS. Võ Văn Cần (2014) “Nghiên cứu cơ chế kiểm tra, giám sát vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN ở Việt Nam” luận án tiến sĩ kinh tế trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh. Trong luận án tác giả đã phân tích, đánh giá hệ thống kiểm tra, giám sát đầu tư XDCB từ NSNN ở Việt Nam; những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát vốn đầu tư XDCB ở Việt Nam. Qua nghiên cứu bài học kinh nghiệm mô hình kiểm tra, giám sát các nước đề xuất các giải pháp thích hợp hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN, góp phần hoàn thiện thể chế nhà nước quản lý công ở Việt Nam

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

Ở nội dung này, luận văn đã xác định mục tiêu và các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể của luận văn.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Ở nội dung này, luận văn xác định: Đối tượng nghiên cứu và các phạm vi nghiên cứu về nội dung, không gian, thời gian, của luận văn.

5. Câu hỏi nghiên cứu

Ở nội dung này, luận văn đã xác định một số câu hỏi cơ bản mà luận văn sẽ tập trung nghiên cứu.

6. Phương pháp nghiên cứu

Nội dung này bao gồm: (i) Quy trình nghiên cứu; (ii) Khung nghiên cứu; (iii) Phương pháp thu thập, xử lý thông tin, số liệu; (iv) Phương pháp phân tích.

7. Đóng góp của luận văn

- Về mặt khoa học: Luận văn góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận về kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN tại Sở Tài chính.

- Về mặt thực tiễn: Luận văn có thể trở thành tài liệu tham khảo cho cán bộ làm công tác kiểm tra quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên, cũng như những nghiên cứu tiếp theo có liên quan đến đề tài.

7. Kết cấu luận văn

Phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung chính của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM TRA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI SỞ TÀI CHÍNH

1.1. Quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

1.1.1. Khái niệm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

Quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN là quá trình tổng kết lại việc sử dụng vốn NSNN trong việc đầu tư cho các dự án XDCB hàng năm.

1.1.2. Nguyên tắc quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

Công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

Thứ nhất, nguyên tắc đầy đủ.

Thứ hai, nguyên tắc thống nhất.

Thứ ba, nguyên tắc rõ ràng, trung thực và chính xác.

Thứ tư, nguyên tắc thường niên (hay nguyên tắc theo niên độ ngân sách).

Thứ năm, nguyên tắc công khai, minh bạch.

Thứ sáu, nguyên tắc lập quyết toán từ dưới lên.

Thứ bảy, nguyên tắc hạn định (nguyên tắc thực thanh thực chi).

1.2. Kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

1.2.1. Khái niệm kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân

sách nhà nước tại Sở Tài chính

Kiểm tra là quá trình giám sát, đo lường, đánh giá và điều chỉnh hoạt động nhằm đảm bảo sự thực hiện theo kế hoạch. Kiểm tra gắn liền với quá trình giám sát nhưng đồng thời cũng sẽ chỉ ra những biện pháp cần thiết để khắc phục những sai lệch của kế hoạch.

Kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN tại Sở Tài chính là quá trình Sở Tài chính sử dụng những công cụ hành chính, kinh tế nhằm đo lường, đánh giá và điều chỉnh công tác quyết toán vốn theo niên độ ngân sách hàng năm của các chủ đầu tư dự án XDCB từ NSNN nhằm đảm bảo sự phản ánh đúng, đầy đủ việc sử dụng vốn của các dự án trên các báo cáo quyết toán.

1.2.2. Mục tiêu của kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

Thứ nhất, đánh giá tính chính xác, mức độ tuân thủ pháp luật của chủ đầu tư trong quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN.

Thứ hai, phát hiện, xử lý những sai lệch giữa quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN của các chủ đầu tư với quyết toán tổng hợp của KBNN.

1.2.3. Nguyên tắc kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

Thứ nhất, nguyên tắc tuân thủ pháp luật.

Thứ hai, nguyên tắc đầy đủ, chính xác, công khai, minh bạch.

Thứ ba, nguyên tắc phối hợp.

Thứ tư, nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

1.2.4. Bộ máy kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

Sở Tài chính là đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN theo thẩm quyền được quy định bởi Bộ Tài chính.

1.2.5. Nội dung kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

Thứ nhất, xác định sự phù hợp về tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn trong báo cáo quyết toán của chủ đầu tư dự án đầu tư XDCB từ NSNN và báo cáo tổng hợp quyết toán của KBNN tỉnh.

Thứ hai, xác định sự phù hợp về danh mục dự án giữa báo cáo quyết toán của chủ đầu tư dự án đầu tư XDCB từ NSNN và KBNN tỉnh.

Thứ ba, so sánh kế hoạch vốn và số vốn thanh toán của từng dự án giữa báo cáo

quyết toán của chủ đầu tư dự án đầu tư XDCCB từ NSNN và KBNN tỉnh. Xác định số vốn được chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện và thanh toán; số kế hoạch vốn hủy bỏ.

Thứ tư, đưa ra kiến nghị điều chỉnh báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCCB từ NSNN đối với KBNN tỉnh.

1.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính

Thứ nhất, nhóm nhân tố thuộc về Sở Tài chính

Thứ hai, nhóm nhân tố thuộc về chủ đầu tư và cơ quan quản lý của chủ đầu tư

Thứ ba, nhóm nhân tố thuộc về môi trường vĩ mô

Chương 2: PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG KIỂM TRA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN

2.1. Giới thiệu về Sở Tài chính Điện Biên

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính Điện Biên

2.1.2. Cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Điện Biên

2.2. Thực trạng quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2016

Thời gian qua, công tác quyết toán quyết toán vốn đầu tư XDCCB từ NSNN trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã được thực hiện tương đối tuân thủ theo các quy định pháp luật liên quan từ các chủ đầu tư dự án sử dụng vốn NSNN. Những năm qua nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tiếp tục được tăng cường, phần lớn số vốn đầu tư được tập trung cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, cụ thể:

2.3. Bộ máy kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

Như đã đề cập ở chương 1, theo quy định hiện hành, bộ máy kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư XDCCB từ NSNN tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên bao gồm Lãnh đạo Sở và Phòng Đầu tư thuộc Sở Tài chính.

2.4. Thực trạng kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

2.4.1. Thực trạng xác định sự phù hợp về tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn và xác định sự

phù hợp về danh mục dự án

Đây là 02 nội dung tương đối đơn giản, công việc của cán bộ, công chức Phòng Đầu tư - Sở Tài chính chỉ là đối chiếu sự logic giữa các yếu tố về: tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn, danh mục dự án giữa báo cáo quyết toán vốn mà các chủ đầu tư (thông qua cơ quan quản lý của chủ đầu tư) gửi lên Sở Tài chính với các yếu tố tương ứng trong báo cáo tổng hợp quyết toán mà KBNN tỉnh Điện Biên gửi lên Sở Tài chính.

2.4.2. Thực trạng so sánh kế hoạch vốn và số vốn thanh toán của từng dự án

Nội dung công việc này có tính phức tạp cao hơn 02 nội dung công việc phía trước, đòi hỏi cán bộ, công chức thực hiện phải thận trọng, tỉ mỉ, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

2.4.3. Thực trạng đưa ra kiến nghị điều chỉnh báo cáo quyết toán vốn

Sau khi kiểm tra, Sở Tài chính sẽ đưa ra những kiến nghị đối với KBNN tỉnh về việc điều chỉnh báo cáo quyết toán phù hợp với những vấn đề phát hiện được trong quá trình kiểm tra.

2.5. Đánh giá kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

2.5.1. Điểm mạnh trong kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

2.5.2. Điểm yếu và nguyên nhân điểm yếu trong kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN KIỂM TRA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN

3.1. Phương hướng hoàn thiện kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên đến năm 2020

3.1.1. Định hướng sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020

- Xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp huyện Điện Biên, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh theo cơ chế ưu đãi khuyến khích đầu tư, phát triển lưới điện hạ thế nông thôn, điện chiếu sáng tại các khu đô thị.

- Nâng cấp cải tạo hệ thống giao thông, trong đó tập trung chủ yếu vào các tuyến đường tỉnh lộ, kiên cố hoá đường đến trung tâm xã, các tuyến giao thông đến các vùng sản xuất hàng hoá nông lâm nghiệp tập trung.

- Kiên cố hoá kênh mương tại các vùng trọng điền lúa Điện Biên,
- Phát triển kết cấu hạ tầng xã hội, trong đó ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực: giáo dục- đào tạo và các trung tâm y tế tuyến huyện; kiên cố hoá theo tiêu chuẩn các phòng khám đa khoa khu vực, các trạm xá xã.
- Xây dựng kết cấu hạ tầng cho các khu đô thị mới.
- Về an ninh quốc phòng, xây dựng hoàn thiện hệ thống đường ra biên giới, đường tuần tra biên giới, tăng cường cơ sở vật chất các đồn, trạm biên phòng tại địa bàn xung yếu.

3.1.2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của tỉnh Điện Biên

Tổng nhu cầu vốn đầu tư trong nước nguồn NSNN (vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, cân đối ngân sách địa phương, Chương trình mục tiêu quốc gia), vốn Trái phiếu chính phủ, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, nguồn thu xổ số kiến thiết của giai đoạn 2016-2020 do các ngành, địa phương đăng ký là 35.991 tỷ 265 triệu đồng. Dự kiến khả năng cân đối 19.091 tỷ 297 triệu đồng.

3.1.3. Phương hướng hoàn thiện kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên đến năm 2020

Thứ nhất, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động kiểm tra công tác quyết toán nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra.

Thứ hai, tăng cường phối hợp giữa Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan nhằm đẩy nhanh thời gian kiểm tra, nâng cao chất lượng của kiểm tra.

Thứ ba, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động kiểm tra.

Thứ tư, đảm bảo chất lượng hoạt động kiểm tra (kết quả kiểm tra và những kiến nghị được đưa ra).

3.2. Giải pháp hoàn thiện kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

3.2.1. Bộ máy kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

3.2.2. Hoàn thiện xác định sự phù hợp về tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn và xác định sự phù hợp về danh mục dự án

3.2.3. Hoàn thiện so sánh kế hoạch vốn và số vốn thanh toán của từng dự án

3.2.4. Hoàn thiện việc đưa ra kiến nghị điều chỉnh báo cáo quyết toán vốn

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước

3.3.2. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

3.3.3. Kiến nghị đối với Kho bạc nhà nước tỉnh Điện Biên các chủ đầu tư

KẾT LUẬN